

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 09/08/2018

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

GAS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

GAS - Tổng CTCP Khí Việt Nam – Đã thông qua nghị quyết HĐQT về việc tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2018 cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 20%. Ngày bắt đầu thanh toán cổ tức dự kiến trong tháng 9 hoặc tháng 10/2018. Chi tiết sẽ được thông báo sau.

GMC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

GMC - CTCP Sản xuất Thương mại May Sài Gòn - Ngày 21/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1/2018, ngày đăng ký cuối cùng là 22/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/9/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -45.16	25,583.75
	S&P 500	↑ 4.66	7,888.33
	Nasdaq	↓ -0.75	2,857.70
	FTSE 100	↑ 58.17	7,776.65
CHÂU ÂU	DAX	↓ -14.65	12,633.54
	CAC 40	↓ -19.41	5,501.90
	Nikkei 225	↓ -45.92	22,598.39
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 248.16	28,607.30
	Shanghai	↑ 50.31	2,794.38

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 09/08/2018

VIC GIẢM SÂU, VN-INDEX MẤT GẦN 3 ĐIỂM

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Năm (09/08), thị trường suy yếu dần về cuối phiên, sắc đỏ bao trùm lên nhiều mã vốn hóa lớn kéo chỉ số VN-Index lùi xuống dưới mốc tham chiếu. Trong khi đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng không còn giữ được sự tích cực, và quay đầu giảm điểm.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 2,77 điểm, đóng cửa ở mức 963,50. Thanh khoản HOSE sụt giảm chỉ còn hơn 167 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 4.200 tỷ đồng. Về phía nước ngoài, họ bán ròng hơn 36 tỷ đồng trên HOSE.

Về mặt kỹ thuật, trong kịch bản tích cực, vùng 980 - 1.000 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.000.

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 940 - 960 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 940.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 09/08: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.666 đồng, giảm 5 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 9/8 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.666 VND, giảm 5 đồng so với hôm qua. Ngân hàng Vietcombank giá USD được niêm yết ở mức 23.245 - 23.325 VND/USD (mua vào - bán ra), giảm 5 đồng so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 09/08: Giá vàng SJC ở mức 36,63 - 36,82 triệu đồng/lượng

Mở cửa phiên sáng nay (09/08), giá vàng SJC tại Hà Nội được Công ty CP SJC Hà Nội niêm yết giao dịch ở mức 36,63 – 36,82 triệu đồng/lượng (mua - bán), giảm 40 nghìn đồng/lượng. Giá vàng dao động quanh ngưỡng 1.214 USD/ounce, tăng 5 USD/ounce so với mức giá cuối ngày hôm qua, quy đổi khoảng 34,09 triệu đồng/lượng chưa kể thuế phí, gia công, thấp hơn giá vàng trong nước khoảng 2,66 triệu đồng mỗi lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 08/08: Chỉ số Dow Jones giảm 0.18%, xuống 25,583.75 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones giảm 45.16 điểm (tương ứng 0.18%) xuống 25,583.75 điểm, chỉ số S&P 500 mất 0.75 điểm (tương ứng 0.03%) xuống 2,857.7 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite cộng 4.66 điểm (tương ứng 0.06%) xuống 7,888.33 điểm.

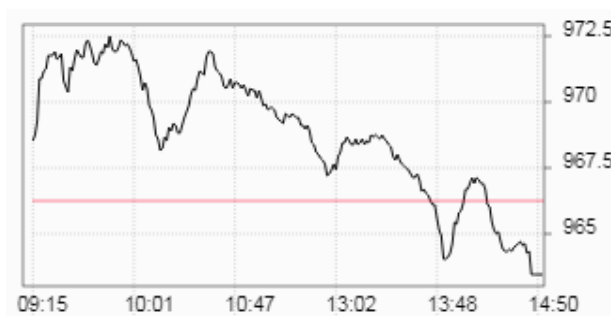
Ngày 08/08: Dầu WTI giảm 3.2%, xuống 66.94 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 9 trên sàn Nymex giảm 2.23 USD (tương ứng 3.2%) xuống 66.94 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 10 trên sàn Luân Đôn mất 2.37 USD (tương ứng 3.2%) xuống 72.28 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

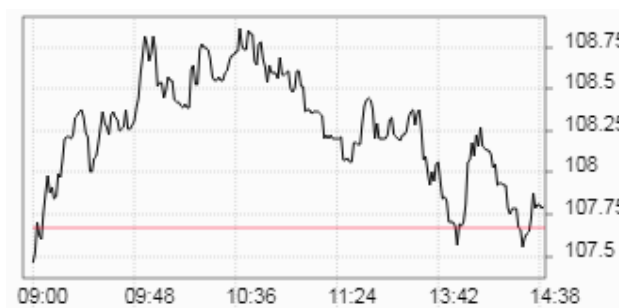
Thay đổi (điểm)	↓	-2,77/-0,29%
Giá trị (điểm)	↓	963.50
Khối lượng (cp)		167,641,038
Giá trị (tỷ đồng)		4,248.13
Số mã tăng giá	↑	137
Số mã giảm giá	↓	151
Số mã đứng giá	→	77

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TLG	87.3	93.3	93.3	87.3	6,230	↑ 7.0%
DAT	14.1	16.2	16.2	14.1	20	↑ 7.0%
HAS	8	8	8	8	5,100	↑ 6.9%
BTT	31.7	36.3	36.3	31.7	50	↑ 6.9%
HAG	7.4	7.4	7.4	7.4	2,864,590	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,13/+0,12%
Giá trị (điểm)	↑	107.80
Khối lượng (cp)		40,228,596
Giá trị (tỷ đồng)		649.90
Số mã tăng giá	↑	72
Số mã giảm giá	↓	74
Số mã đứng giá	→	232

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
B82	0.8	0.8	0.8	0.8	3,400	↑ 14.3%
PVV	0.8	0.8	0.8	0.7	41,500	↑ 14.3%
PSE	9.9	9.9	9.9	9.9	100	↑ 10.0%
SPI	1	1.1	1.1	1	130,910	↑ 10.0%
SRA	21	21	21	21	170,900	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	12,047,334	1,883,120
BÁN	11,604,664	1,869,278
MUA - BÁN	442,670	13,842

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 09/08, khối ngoại bán ròng hơn 36 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 2 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 12 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 567 tỷ đồng) và bán ra hơn 11,6 triệu cổ phiếu (trị giá gần 603 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 1,9 triệu cổ phiếu (trị giá gần 30 tỷ đồng) và bán ra gần 1,8 triệu cổ phiếu (trị giá gần 32 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 09/08/2018):

3,084,358.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 09/08/2018):

966.27 điểm

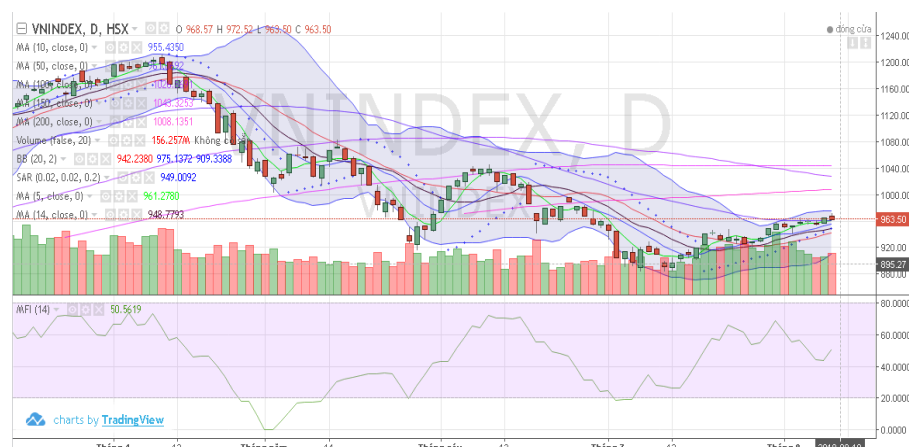
Cập nhật ngày 09/08/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VHM	9.4%	2,679,611,550	108	108.7	0.7	0.7%	285,670	0.59
VIC	9.3%	2,637,707,954	108.8	104.2	-4.6	-4.2%	2,819,240	-3.80
VNM	7.3%	1,451,453,429	155.5	157	1.5	1.0%	770,210	0.69
VCB	7.2%	3,597,768,575	62.1	61.3	-0.8	-1.3%	2,508,810	-0.90
GAS	6.1%	1,913,950,000	98	98.2	0.2	0.2%	573,240	0.12
SAB	4.2%	641,281,186	200	208	8.0	4.0%	134,190	1.61
MSN	3.4%	1,157,373,974	90	89.9	-0.1	-0.1%	333,290	-0.04
BID	3.2%	3,418,715,334	29.2	28.85	-0.4	-1.2%	3,444,030	-0.38
TCB	3.1%	3,496,592,160	27.75	27.4	-0.4	-1.3%	2,342,630	-0.38
CTG	2.9%	3,723,404,556	23.95	24.05	0.1	0.4%	7,031,950	0.12
PLX	2.6%	1,293,878,081	63	62.9	-0.1	-0.2%	848,730	-0.04
VRE	2.6%	1,901,078,733	42.15	41	-1.2	-2.7%	1,384,190	-0.69
VJC	2.2%	451,343,284	147.5	150.2	2.7	1.8%	819,990	0.38
HPG	1.8%	1,517,079,000	36.7	36.55	-0.2	-0.4%	4,586,550	-0.07
BVH	1.8%	680,471,434	79.5	82	2.5	3.2%	173,410	0.53
MBB	1.4%	1,815,505,363	23.3	23.15	-0.2	-0.6%	6,673,750	-0.08
NVL	1.3%	652,638,750	62.9	63	0.1	0.2%	655,490	0.02
VPB	1.3%	1,497,403,415	26.6	26.9	0.3	1.1%	7,315,610	0.14
MWG	1.2%	323,169,521	113.9	114.4	0.5	0.4%	431,240	0.05
HDB	1.2%	980,999,979	36.5	36.4	-0.1	-0.3%	1,752,060	-0.03

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



30% cash 70% stocks
Vùng hỗ trợ: 940 - 960 Vùng kháng cự: 980 - 1.000

Xu hướng
Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 980 - 1.000 điểm.

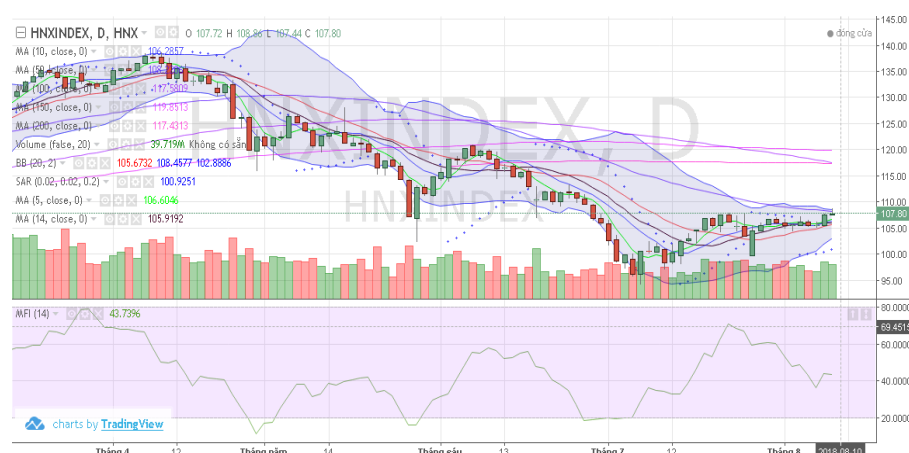
Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 940 - 960 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 940. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 900 - 920 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 980 - 1.000 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.000. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.020 - 1.040 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

HNX-INDEX



30% cash 70% stocks
Vùng hỗ trợ: 104.0 - 106.0 Vùng kháng cự: 108.0 - 110.0

Xu hướng
Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 108.0 - 110.0 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 104.0 - 106.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 104.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 100.0 - 102.0.

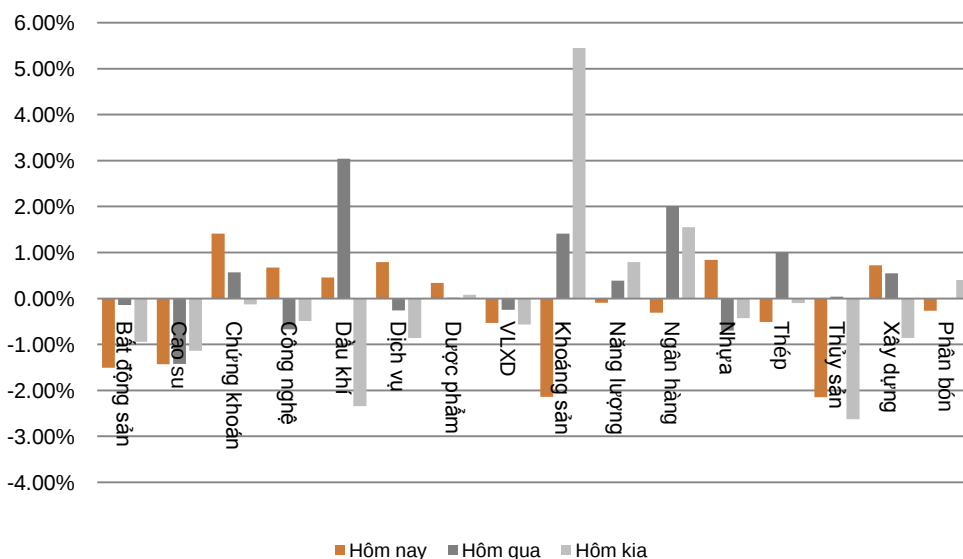
Trong kịch bản tích cực, vùng 108.0 - 110.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 110.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 112.0 - 114.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.51%
Cao su	↓ -1.43%
Chứng khoán	↑ 1.41%
Công nghệ	↑ 0.67%
Dầu khí	↑ 0.46%
Dịch vụ	↑ 0.79%
Dược phẩm	↑ 0.34%
VLXD	↓ -0.53%
Khoáng sản	↓ -2.14%
Năng lượng	↓ -0.09%
Ngân hàng	↓ -0.31%
Nhựa	↑ 0.84%
Thép	↓ -0.51%
Thủy sản	↓ -2.15%
Xây dựng	↑ 0.72%
Phân bón	↓ -0.27%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	110.3	108.8	↓ -1.5	↓ -1.4%	1,617,710
	VHM	107.5	108	↑ 0.5	↑ 0.5%	134,310
	VRE	42	42.15	↑ 0.2	↑ 0.4%	1,362,870
Chứng khoán	SSI	28.95	29.55	↑ 0.6	↑ 2.1%	2,793,790
	HCM	55.8	56.8	↑ 1.0	↑ 1.8%	255,200
	VCI	54.5	54.6	↑ 0.1	↑ 0.2%	40,210
Dầu khí	GAS	94	98	↑ 4.0	↑ 4.3%	892,220
	PLX	62.6	63	↑ 0.4	↑ 0.6%	560,540
	BSR	17.5	18	↑ 0.5	↑ 2.9%	2,453,800
Ngân hàng	VCB	61.5	62.1	↑ 0.6	↑ 1.0%	2,193,510
	TCB	27.95	27.75	↓ -0.2	↓ -0.7%	1,406,450
	BID	27.45	29.2	↑ 1.8	↑ 6.4%	4,507,240
Thép	HPG	36.15	36.7	↑ 0.6	↑ 1.5%	3,433,350
	TVN	9.6	9.5	↓ -0.1	↓ -1.0%	5,700
	HSG	10.4	10.35	↓ -0.1	↓ -0.5%	2,729,180

Cập nhật ngày 09/08/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↓ -0.48%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↓ -4.10%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↑ 0.85%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↑ 0.35%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↑ 6.06%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↓ -0.98%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↑ 2.83%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↓ -0.58%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↑ 9.51%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↑ 2.27%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↑ 3.21%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↓ -0.79%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↓ -2.19%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↓ -0.08%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↑ 0.27%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↑ 2.62%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 09/08/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	67.1522 ↑	0.18% ↓	-2.57% ↓	-9.34% ↑	38.27%	09/08/2018
Brent	72.3001 ↑	0.22% ↓	-1.50% ↓	-8.26% ↑	39.40%	09/08/2018
Natural gas	2.9515 ↓	-0.10% ↑	4.82% ↑	5.87% ↓	-1.12%	09/08/2018
Gasoline	2.0202 ↓	-0.09% ↓	-2.26% ↓	-6.43% ↑	26.12%	09/08/2018
Heating oil	2.1146 ↑	0.12% ↓	-0.76% ↓	-4.78% ↑	29.69%	09/08/2018
Ethanol	1.389 →	0.00% ↓	-3.88% ↓	-3.07% ↓	-10.39%	09/08/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	823.7 ↓	-0.33% ↓	-1.54% ↓	-4.67% ↑	0.11%	09/08/2018
Gold	1,211.8 ↓	-0.01% ↑	0.36% ↓	-3.45% ↓	-5.76%	09/08/2018
Silver	15.4 ↑	0.36% ↑	0.66% ↓	-4.01% ↓	-9.81%	09/08/2018
Platinum	823.7 ↓	-0.33% ↑	0.21% ↓	-2.20% ↓	-15.64%	09/08/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	3.1 →	0.00% ↑	4.36% ↑	7.99% ↓	-6.33%	09/08/2018
Coffee	107.3 ↓	-0.56% ↑	0.52% ↓	-4.20% ↓	-22.56%	09/08/2018
Neodymium	407,500.0 →	0.00% ↓	-0.61% ↓	-1.81% ↓	-25.91%	09/08/2018
Live Cattle	109.8 ↓	-0.23% ↑	1.10% ↑	3.49% ↑	0.90%	09/08/2018
Sugar	10.8 ↓	-0.09% ↑	1.98% ↓	-5.35% ↓	-18.43%	09/08/2018
Cocoa	2,111.0 ↑	0.38% ↑	1.98% ↓	-13.59% ↑	5.44%	09/08/2018
Soybeans	888.6 ↓	-0.39% ↑	0.69% ↑	4.26% ↓	-5.03%	09/08/2018
Wheat	568.0 ↓	-0.48% ↑	1.48% ↑	16.20% ↑	29.13%	09/08/2018
Cotton	87.0 ↓	-0.50% ↓	-2.78% ↓	-0.63% ↑	25.54%	09/08/2018
Rice	10.6 ↓	-0.42% ↓	-8.81% ↓	-10.20% ↓	-13.43%	09/08/2018
Cheese	1.6 ↑	0.06% ↑	0.52% ↑	3.18% ↓	-5.70%	09/08/2018
Palm Oil	2,220.0 ↑	1.14% ↑	3.45% ↑	0.45% ↓	-16.64%	09/08/2018
Milk	14.9 ↑	0.20% →	0.00% ↑	4.94% ↓	-9.34%	09/08/2018
Lumber	411.4 ↓	-3.52% ↓	-6.58% ↓	-26.31% ↑	12.56%	09/08/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	2,111.0 ↑	0.38% ↑	1.98% ↓	-13.59% ↑	5.44%	09/08/2018
Copper	2.8 ↑	1.75% ↑	2.26% ↓	-1.41% ↓	-4.04%	09/08/2018
Steel	4,310.0 ↑	2.62% ↑	1.84% ↑	8.98% ↑	2.40%	09/08/2018
Coal	106.1 ↓	-0.56% ↓	-0.52% ↓	-6.37% ↑	21.13%	09/08/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DVN	Mua	Mở	16.0	13.9	33.6	↑ 110.0%	↓ -13.1%	13/06/2018	
Trung bình:							↓ -13.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							↑ 32.7%		

Cập nhật ngày 09/08/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
09/08/2018	10/08/2018	n/a	VNG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	16.4	0 (0%)
09/08/2018	10/08/2018	n/a	SGS	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	13.8	1 (7.81%)
09/08/2018	10/08/2018	15/10/2018	HIG	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	8.2	0 (0%)
09/08/2018	10/08/2018	n/a	CMI	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
09/08/2018	10/08/2018	07/09/2018	VGC	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 950 đồng/CP	17.9	0 (0%)
09/08/2018	10/08/2018	20/09/2018	HAF	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 150 đồng/CP	28.5	0 (0%)
09/08/2018	10/08/2018	n/a	TA9	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:124	11.1	0.1 (0.91%)
09/08/2018	10/08/2018	04/09/2018	KDC	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,600 đồng/CP	34.1	0.15 (0.44%)
n/a	n/a	09/08/2018	C32	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,366,153 CP	26.4	0.1 (0.38%)
09/08/2018	10/08/2018	n/a	CMT	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
09/08/2018	10/08/2018	28/08/2018	CAG	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 190 đồng/CP	n/a	n/a
09/08/2018	10/08/2018	22/08/2018	VTL	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	22.5	0 (0%)
n/a	n/a	09/08/2018	VPG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,999,993 CP	n/a	n/a
09/08/2018	10/08/2018	n/a	TGG	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5%	21.7	1.4 (6.9%)
09/08/2018	10/08/2018	16/08/2018	CEN	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	153.4	-27 (-14.97%)
09/08/2018	10/08/2018	30/08/2018	SUM	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 620 đồng/CP	10.7	0 (0%)
09/08/2018	10/08/2018	n/a	KTU	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	10/08/2018	GDT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,484,716 CP	43.4	0 (0%)
10/08/2018	13/08/2018	15/08/2018	VGS	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	10	-0.1 (-0.99%)
n/a	n/a	10/08/2018	ILC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 6,100,391 CP	3.9	0 (0%)
10/08/2018	13/08/2018	28/08/2018	DCF	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	7.5	0 (0%)
n/a	n/a	10/08/2018	TLH	HOSE	Giao dịch bổ sung - 9,148,308 CP	7.3	0 (0%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.